TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: *316* /2023/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Đức, ngày 28 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 308/2023/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2023 giữa:

**** Nguyên đơn***: *Chị Nguyễn Thị T - sinh năm 1989*

Sinh trú quán: thôn P, xã A, huyện M, TP. Hà Nội

**** Bị đơn***: *Anh Nguyễn Văn V - sinh năm 1984*

Quê quán: xã V, huyện T, TP. Hà Nội

Nơi ĐKNKTT: thôn P, xã A, huyện M, TP. Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều: 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1, Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn V thuận tình ly hôn.

2.2, Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn V có 03 con chung là cháu Nguyễn Tiến T - sinh ngày 01/8/2011, cháu Nguyễn Huy T - sinh ngày 08/12/2014 và cháu Nguyễn Hà P – sinh ngày 11/11/2020. Giữ nguyên việc nuôi con như trước khi ly hôn. Cụ thể: Giao chị T tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cả 03 con chung là các cháu Nguyễn Tiến T, Nguyễn Huy T và Nguyễn Hà P cho đến khi trưởng thành; anh V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi con 3.000.000 đồng/tháng (*Ba triệu đồng một tháng*) cho đến khi các con trưởng thành (tổng cộng 03 con là 09 triệu đồng/tháng). Việc cấp dưỡng bắt đầu thực hiện từ tháng 11/2023.

Không ai được ngăn cản quyền thăm hỏi con chung.

2.3, Về tài sản, công sức và nợ chung:

+ Về tài sản và công sức chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn V đều xác nhận việc vợ chồng tự thoả thuận phân chia, không yêu cầu Toà xem xét giải quyết;

+ Về nợ chung: Chị T và anh V đều xác nhận vợ chồng không có nợ chung;

2.4, Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn và 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con; số tiền này được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Biên lai thu số 0007549 ngày 10/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *TAND TP. Hà Nội;*
- *VKSND huyện Mỹ Đức;*
- *UBND xã An Tiến;*
- *Các đương sự*
- *Lưu VP, hồ sơ vụ án./.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Đình Kiến